TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀ QUẢNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2024/QĐST-HNGĐ	

Hà Quảng, ngày 19 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân - Gia đình sơ thẩm thụ lý số 10/2024/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 5 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị Ng; địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm Nặm S, xã Lũng N, huyện Hà Q, tỉnh C; địa chỉ đăng ký tạm trú: My Đ 2, thị trấn N, huyện Việt Y, tỉnh Bắc G; địa chỉ nơi làm việc: Công ty Hồng H, Khu Công nghiệp Vân Ch, huyện Việt Y, tỉnh Bắc G.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nguyên đơn: Bà Lục Thị Hoan - Trợ giúp viên pháp lý; nghề nghiệp: Viên chức; nơi công tác: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn:* Anh Dương Xuân Tr (tên gọi khác: Dương Văn Tr); địa chỉ: xóm Nặm S, xã Lũng N, huyện Hà Q, tỉnh C.

Căn cứ vào các điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 24; khoản 7 Điều 26; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Ng và anh Dương Xuân Tr (tên gọi khác: Dương Văn Tr).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ vợ chồng

Chị Hoàng Thị Ng và anh Dương Xuân Tr (tên gọi khác: Dương Văn Tr) thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung

Chị Hoàng Thị Ng và anh Dương Xuân Tr (tên gọi khác: Dương Văn Tr) cùng xác nhận anh chị có hai con chung là Dương Ngọc Á (sinh ngày 10-12-2010) và Dương Minh Kh (sinh ngày 14-9-2014). Trên cơ sở nguyện vọng của Con, để đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung phát triển về mọi mặt, anh chị cùng tự nguyện thỏa thuận, thống nhất như sau:

- Anh Dương Xuân Tr được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Dương Ngọc Á (sinh ngày 10-12-2010) và Dương Minh Kh (sinh ngày 14-9-2014), cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có yêu cầu thay đổi khác. Xác nhận hiện tại các con đang sống với anh Dương Xuân Tr.

- Chị Hoàng Thị Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mỗi con là 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng chẵn)/tháng. Phương thức cấp dưỡng được thực hiện theo định kỳ hằng tháng, kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật trở đi cho đến khi Con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có yêu cầu thay đổi khác.

- Sau khi ly hôn, các bên đều có quyền và nghĩa vụ chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung; vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung; nợ chung

- Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Ng và anh Dương Xuân Tr tự nguyện không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Hoàng Thị Ng và anh Dương Xuân Tr xác nhận anh, chị không có nợ chung.

4. Về án phí

- Về án phí thuận tình ly hôn: Chị Hoàng Thị Ng nhất trí chịu án phí thuận tình ly hôn phần của Chị là 75.000 đồng và tự nguyện chịu phần án phí của anh Dương Xuân Tr là 75.000 đồng, tổng cộng là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn), anh Tr hoàn toàn nhất trí.

- Về án phí cấp dưỡng: Chị Hoàng Thị Ng nhất trí chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm của người thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng không có giá ngạch, để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tổng cộng số tiền án phí chị Hoàng Thị Ng phải nộp vào ngân sách Nhà nước là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) tại biên lai số 0001868 ngày 15-5-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Quảng, chị Ng không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Hà Quảng;
- UBND xã Lũng Nặm (để ghi vào Sổ hộ tịch);
- Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS huyện Hà Quảng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Long Thị Thanh